|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****HUYỆN VẠN NINH**Số: /BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Vạn Ninh, ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Kết quả thực hiện xây dựng huyện nông thôn mới đến năm 2024**

**DỰ THẢO**

**Ngày 14/01/2025**

**của huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa**

 **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

Huyện Vạn Ninh nằm về phía Bắc của tỉnh Khánh Hòa, cách trung tâm thành phố Nha Trang khoảng 60 km. Tổng diện tích tự nhiên 56.190 ha, chiếm khoảng 10,8% diện tích tự nhiên toàn tỉnh; dân số toàn huyện là 132.811 người. Toàn huyện có 13 đơn vị hành chính (*01 thị trấn và 12 xã*).

Khi mới bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, 11/11 xã trên địa bàn huyện Vạn Ninh đều đạt dưới 10 tiêu chí, bình quân toàn huyện đạt 5,8 tiêu chí/xã; thu nhập bình quân đầu người khoảng 11,97 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo bình quân toàn huyện là 8,75%. Giá trị sản xuất ngành Nông, lâm, thủy sản chiếm tỷ trọng 68,51%, Công nghiệp – xây dựng chiếm 21,02% và Thương mại – dịch vụ chiếm 10,47%.

Đến cuối năm 2024, Vạn Ninh có 11/11 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 02/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt tỷ lệ 18,2%; thị trấn Vạn Giã được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; huyện Vạn Ninh đạt 9/9 tiêu chí của bộ tiêu chí huyện nông thôn mới. Thu nhập bình quân đầu người toàn huyện đạt 60,98 triệu đồng; tỷ lệ Nghèo đa chiều giảm còn 3,09% (*trong đó hộ nghèo chiếm 0,27%*); đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày được nâng lên. Giá trị sản xuất ngành Công nghiệp - Xây dựng chiếm tỷ trọng 37,86%, tăng 16,84% so với năm 2011; ngành Thương mại – Dịch vụ chiếm 22,26%, tăng 11,79% so với năm 2011; ngành Nông - Lâm - Thuỷ sản chiếm 39,88%, giảm 28,63% so với năm 2011. Bộ máy chính quyền các cấp tiếp tục được đổi mới, ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được nâng cao; khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÂY DỰNG HUYỆN NÔNG THÔN MỚI**

**1. Số xã, thị trấn đạt chuẩn theo quy định**

***1.1. Số xã đạt chuẩn theo quy định:***

***1.1.1. Đối với 11 xã xây dựng nông thôn mới:***

- Toàn huyện có 11/11 xã đã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ 100%. Các xã được công nhận trước năm 2024 qua kết quả rà soát của các phòng, ban cấp huyện đều duy trì mức đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới theo yêu cầu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2022-2025.

- Có 02/11 xã đã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và duy trì mức độ đạt chuẩn theo yêu cầu của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025, tỷ lệ 18,2%.

***1.1.2. Xã Đại Lãnh (xã đô thị loại V):***

Xã Đại Lãnh đã được công nhận đô thị loại V theo Quyết định số 3459/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa và không tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới từ năm 2011 đến nay. Qua rà soát, đánh giá cuối năm 2024, xã Đại Lãnh đáp ứng 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới, đảm bảo chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn.

***1.2. Số thị trấn đạt chuẩn theo quy định:***

Trên địa bàn huyện có 01 thị trấn, Chủ tịch UBND huyện Vạn Ninh đã ban hành Quyết định số 9344/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 về Công nhận thị trấn Vạn Giã đạt chuẩn đô thị văn minh năm 2024; đạt tỷ lệ 100%.

**2. Kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới**

***2.1. Tiêu chí số 1 về Quy hoạch:***

Huyện Vạn Ninh với diện tích khoảng 56.190 ha gồm 01 thị trấn và 12 xã. Hiện nay, huyện Vạn Ninh chưa có quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt; tuy nhiên, phạm vi địa giới hành chính huyện Vạn Ninh hiện nay có khoảng 93,64% diện tích nằm trong ranh giới Khu kinh tế Vân Phong (*trừ xã Xuân Sơn với diện tích khoảng 3.500 ha*) và thuộc đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 27/3/2023. UBND huyện đang triển khai lập Quy hoạch chung đô thị mới Vạn Ninh với 93,64% diện tích cập nhật, kế thừa nội dung của đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và chỉ nghiên cứu, đề xuất định hướng quy hoạch mới cho phần diện tích còn lại thuộc xã Xuân Sơn.

Song song với quá trình lập quy hoạch chung đô thị mới Vạn Ninh, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai quản lý quy hoạch và triển khai đầu tư xây dựng trên cơ sở quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong và thực hiện phối hợp triển khai xây dựng các công trình trọng điểm nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội trong thời kỳ mới. Đến nay đã triển khai xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình hạ tầng xã hội thiết yếu theo quy hoạch, cụ thể có Dự án Khu tái định cư Ninh Mã, xã Vạn Thọ là công trình hạ tầng xã hội thiết yếu về phúc lợi xã hội đã được đầu tư phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong và Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị du lịch Cổ Mã – Tu Bông (Phân khu 08) huyện Vạn Ninh. Ngoài ra còn có các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư hoàn thành đưa phù hợp với Quy hoạch đã được duyệt như: Dự án Khu tái định cư Vông Trắc Tre, xã Vạn Phú (*hoàn thành năm 2024*); Dự án Kè bờ tả, hữu sông Tô Giang đoạn từ Quốc lộ 1A đến đập Hải Triều xã Vạn Phước (*hoàn thành năm 2024*); Dự án Cầu Huyện 2 và đường dẫn (*dự kiến hoàn thành trong năm 2025*) Dự án Khu tái định cư Vạn Thắng - giai đoạn 1 (*đang triển khai lập thiết kế bản vẽ thi công*)…

***Tự đánh giá:*** Huyện Vạn Ninh đạt tiêu chí Quy hoạch.

***2.2. Tiêu chí số 2: Giao thông***

- 100% số xã trên địa bàn có đường ô tô kết nối với đường huyện và các trung tâm hành chính xã, đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm.

- Toàn huyện có 12 tuyến đường huyện, dài 46,63 km; đã đầu tư đạt chuẩn 12/12 tuyến, dài 46,63/46,63 km, tỷ lệ nhựa hóa đạt 100% và được bảo trì hàng năm. Cấp kỹ thuật đường huyện đạt tối thiểu cấp VI đồng bằng theo TCVN 4054:2005, phù hợp với quy hoạch được duyệt; hệ thống cầu, cống trên các tuyến đường huyện được xây dựng kiên cố và phù hợp với cấp đường theo quy hoạch.

- Tỷ lệ km đường huyện được trồng cây xanh dọc tuyến đường bảo đảm đạt chuẩn 26,315/46,630 km, đạt 56,43%.

- Trên địa bàn huyện có Bến xe khách Vạn Ninh; vị trí nằm trên trục đường Quốc lộ 1A, tại thôn Trung Dõng 1, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh; có tổng diện tích 22.110 m2; đạt quy chuẩn bến xe khách loại II và đã được Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa công bố đưa vào hoạt động tại Quyết định số 633/QĐ-SGTVT ngày 22/11/2021; đáp ứng tiêu chí huyện nông thôn mới.

***Tự đánh giá:*** Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí Giao thông.

***2.3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng, chống thiên tai***

- Tất cả các công tình thủy lợi liên xã trên địa bàn huyện Vạn Ninh đều do Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa quản lý, khai thác; UBND huyện Vạn Ninh không đầu tư xây dựng và không quản lý, khai thác công trình thủy lợi liên xã. Hiện tại, Công ty đang quản lý 6 hồ chứa nước, 6 đập dâng, 19 tuyến kênh cấp I, 28 tuyến kênh cấp II phục vụ việc tưới tiêu cho sản xuất và dân sinh của người dân trên địa bàn. Nhìn chung, các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện đều có tính liên thông, đồng bộ giữa các công trình và giữa các xã với nhau, phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn.

Huyện Vạn Ninh đã thành lập bộ máy hoạt động và nguồn lực đảm bảo cho công tác phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh, ban hành văn bản và tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định và hướng dẫn của ngành chuyên môn. Cơ sở hạ tầng thủy lợi được xây dựng mới phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn, an toàn trước thiên tai và phù hợp với quy hoạch được duyệt. Có 100% Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã được tiếp nhận thông tin dự báo, cảnh báo và ứng phó thiên tai kịp thời, đầy đủ.

***Tự đánh giá:*** Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí Thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

***2.4. Tiêu chí số 4: Điện***

- Có 11/11 xã tham gia xây dựng nông thôn mới đã đạt chuẩn tiêu chí Điện trong bộ tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Ngành điện đã thực hiện đầu tư đường dây trung áp, lắp đặt trạm biến áp và đường dây hạ áp đạt chuẩn đến gần hộ sử dụng để đảm bảo an toàn điện. Toàn huyện có 594 trạm biến áp *(701 máy biến áp*) với tổng dung lượng 158.442 kVA; có 279,252 km đường dây trung áp (*trong đó 3 pha 259,928 km, 1 pha 19,324 km*); 493,492 km đường dây hạ áp (*trong đó 3 pha 394,794 km, 1 pha 98,698 km*); 42.304 công tơ đo đếm phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân trên địa bàn 13 xã thị trấn đều đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.

***Tự đánh giá:*** Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí Điện.

***2.5. Tiêu chí số 5: Y tế - Văn hóa - Giáo dục:***

*- Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn:*

Trung tâm Y tế có cơ cấu tổ chức gồm Ban Giám đốc, 04 phòng chức năng và 14 khoa, 01 Phòng khám đa khoa khu vực và 13 Trạm Y tế xã với quy mô 220 giường bệnh. Có tổng số 374 cán bộ y tế trong đó có 33 Bác sĩ, 36 Dược sĩ, 61 Y sĩ, 94 Điều dưỡng, 51 Nữ hộ sinh, 24 Kỹ thuật viên, 12 Hộ lý, 71 khác; Tỷ lệ bác sĩ đạt 2,2 bác sĩ/vạn dân. Kết quả đánh giá, xếp hạng Trung tâm Y tế huyện Vạn Ninh năm 2024 đạt 64,5 điểm, xếp hạng Trung tâm Y tế huyện Vạn Ninh: hạng III

Toàn huyện có 13 Trạm Y tế xã, thị trấn; tất cả 126 nhân viên y tế đang làm việc được trang bị đầy đủ kiến thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hàng năm được Trung tâm Y tế huyện kiểm tra, đánh giá 13 Trạm Y tế xã, thị trấn giữ vững Bộ tiêu chí Quốc gia y tế xã.

*- Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã:*

Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện có nhà làm việc (2.595,2 m2), thư viện (1.784 m2), Truyền thanh - Truyền hình (1.608 m2), Nhà thi đấu (1.089 m2), sân vận động (14.947 m2), sân cầu lông, bóng chuyền (*trong nhà thi đấu*), sân quần vợt (1.042 m2). Sử dụng Hội trường huyện làm sân khấu phục vụ tập luyện và biểu diễn nghệ thuật trong nhà; sử dụng khu vực Thư viện huyện, Khu công viên bờ biển đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã để tổ chức triển lãm, biểu diễn ngoài trời. Bên cạnh các thiết chế văn hóa - thể thao, các công trình phụ trợ được đầu tư đạt chuẩn nhằm phục vụ nhu cầu tập luyện thể dục thể thao, vui chơi giải trí của người dân.

Hiện biên chế của Trung tâm có 17 người, gồm 02 lãnh đạo (*01 Phó Giám đốc phụ trách và 01 Phó Giám đốc*) và 15 người thuộc các tổ chuyên môn. Viên chức của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện được đào tạo đảm bảo trình độ phục vụ hoạt động chuyên môn.

Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã.

*- Tỷ lệ trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ I trở lên:*

Trên địa bàn huyện Vạn Ninh hiện có 04 trường Trung học phổ thông (THPT) công lập gồm: Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng, THPT Nguyễn Thị Minh Khai, THPT Lê Hồng Phong và THPT Tô Văn Ơn. Từ năm 2015 đến nay, các trường THPT trên địa bàn huyện đã được cấp trên quan tâm đầu tư xây mới, cải tạo, tu bổ cơ sở vật chất phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng; tăng cường các trang thiết bị, đồ dùng dạy học,… Hiện nay, tình hình cơ sở vật chất của các trường như sau:

+ Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng: Tổng diện tích đất đang sử dụng là 18.378,3 m2 (*gồm cả 02 cơ sở*); năm học 2023-2024, trường có 37 lớp học, số học sinh 1.408/842 nữ; diện tích bình quân 12,42 m2/1học sinh. Khuôn viên trường có tường rào, cổng trường, có nhiều cây xanh sạch đẹp và thoáng mát. Có 27 phòng học, 09 phòng hành chính, 05 phòng bộ môn, 06 phòng thực hành thí nghiệm. Có nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có khu để xe cho giáo viên và học sinh. Trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hoà.

+ Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai: Tổng diện tích đất đang sử dụng là 14.500,7 m2, năm học 2023-2024, có 18 lớp học, số học sinh 727/391 nữ; diện tích bình quân 19,94 m2/học sinh. Khuôn viên trường có tường rào, cổng trường, có nhiều cây xanh sạch đẹp và thoáng mát. Có 18 phòng học, 14 phòng hành chính, 06 phòng bộ môn, 06 phòng thực hành thí nghiệm. Có nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có khu để xe cho giáo viên và học sinh.

+ Trường THPT Lê Hồng Phong: Tổng diện tích đất đang sử dụng là 14.479,8 m2; năm học 2023-2024, có 18 lớp học, số học sinh 690/338 nữ; diện tích bình quân 20,98 m2/1 học sinh. Khuôn viên trường có tường rào, cổng trường, có nhiều cây xanh sạch đẹp và thoáng mát. Có 18 phòng học, 05 phòng hành chính, 03 phòng bộ môn, 03 phòng thực hành thí nghiệm. Có nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có khu để xe cho giáo viên và học sinh. Trường đã được đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Trường THPT Tô Văn Ơn: Tổng diện tích đất đang sử dụng là 15.368 m2; năm học 2023-2024, có 29 lớp học, số học sinh 1138/629 nữ; diện tích bình quân 18,09 m2/1 học sinh. Khuôn viên trường có tường rào, cổng trường, có nhiều cây xanh sạch đẹp và thoáng mát. Có 21 phòng học, 04 phòng hành chính, 02 phòng bộ môn, 03 phòng thực hành thí nghiệm. Có nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có khu để xe cho giáo viên và học sinh. Trường đã được đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Như vậy, đến hết năm 2024, trên địa bàn huyện Vạn Ninh có 3/4 Trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 75%.

*- Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ I:*

Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa. Trường có chức năng giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông. Hiện nay, nhà trường đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho 08 ngành nghề đào tạo trình độ trung cấp, 27 ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên. Kết quả đã thực hiện tự đánh giá chất lượng theo quy định: 86/100 điểm, đạt chuẩn kiểm định chất lượng.

***Tự đánh giá:*** Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí về Y tế - Văn hóa -Giáo dục.

***2.6. Tiêu chí số 6 về Kinh tế:***

- *Có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoặc cụm ngành nghề nông thôn*:

Hiện nay, KCN Dốc Đá Trắng đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ tại Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 18/3/2024. Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, tỉnh Khánh Hòa đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3121/QĐ-UBND ngày 02/12/2024.

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 10408/UBND-KT ngày 18/9/2024 về việc điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện dự án KCN Dốc Đá Trắng; theo đó UBND huyện đã ban hành Thông báo số 847/TB-UBND ngày 15/10/2024 về Thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, tỉnh Khánh Hoà (Khu vực 1).

- *Có mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn*:

Trên địa bàn huyện có chợ Vạn Ninh là chợ hạng 2 nằm tại thị trấn Vạn Giã, do UBND huyện Vạn Ninh quản lý. Chợ Vạn Ninh đáp ứng các yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm được quy định tại TCVN 11856:2017 và Quyết định số 1327/QĐ-BCT ngày 03/6/2024 của Bộ Công Thương.

- *Hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực*:

Đến cuối năm 2024, trên toàn huyện đã có 09 chuỗi sản xuất nông nghiệp đảm bảo an toàn thực phẩm đối với sản phẩm chủ lực của huyện là lúa giống và lúa thương phẩm tại 09 xã trên địa bàn huyện, gồm các xã: Xuân Sơn, Vạn Lương, Vạn Phú, Vạn Thắng, Vạn Bình, Vạn Khánh, Vạn Long, Vạn Phước và Vạn Thọ với quy mô 1.050 ha/năm, tổng sản lượng 7.140 tấn/năm, cung ứng cho Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ, Công ty Cổ phần Tập đoàn ThaiBinh Seed – Chi nhánh miền Trung - Tây Nguyên và các thương lái trong và ngoài huyện. Tổng doanh thu 57.120 triệu đồng/năm.

- *Có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hoặc đơn vị chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả*:

Trên địa bàn huyện có 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoạt động hiệu quả gồm: Trạm Chăn nuôi và Thú y Ninh Hòa, Vạn Ninh; Trạm Khuyến nông Ninh Hòa - Vạn Ninh; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Vạn Ninh - Ninh Hòa. Trong năm 2024, các đơn vị đã tổ chức chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp 73 mô hình; thực hiện 122 lớp đào tạo, tập huấn cho nông dân với 4.660 học viên tham gia; tư vấn hỗ trợ phát triển cho 12 Hợp tác xã nông nghiệp thuộc các lĩnh vực trồng trọt, dịch vụ làm đất, thu hoạch; tư vấn liên kết sản xuất, kết nối thị trường với 12 hợp đồng liên kết sản xuất.

***Tự đánh giá:***Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí Kinh tế

***2.7. Tiêu chí số 7: Môi trường***

- *Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp ≤ 50% tổng lượng phát sinh:*

+ Quản lý chất thải rắn sinh hoạt:

UBND huyện phối hợp với các đoàn thể tăng cường vận động rộng rãi đến hộ dân tham gia, tỷ lệ hộ tham gia thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện là 30.766/38.246 hộ, đạt 80,44%. Chất thải rắn sinh hoạt sau thu gom, được người dân phân loại thành các nhóm như sau: chất thải thực phẩm; chất thải rắn có khả năng tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn còn lại (*không bao gồm rác thải nguy hại*). Theo thống kê, chất thải rắn sinh hoạt phát sinh có khối lượng 25.943,34 tấn/năm được người dân tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Công tác thu gom rác thải sinh hoạt: UBND các xã hợp đồng với các doanh nghiệp để thu gom, vận chuyển về bãi rác rác tập trung của huyện. Xe thu gom rác thải của các Công ty thu gom về bãi rác tập trung của huyện; tần suất thu gom trung bình 02 lần/tuần. Vị trí tập kết rác cách xa khu dân cư ≥ 20m; được xây móng đá chẻ, nền xi măng, có hệ thống thu gom nước rỉ rác. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp trên địa bàn huyện Vạn Ninh là 22,03% tổng lượng chất thải rắn phát sinh.

+ Quản lý chất thải rắn nguy hại phát sinh từ y tế và thuốc bảo vệ thực vật:

Chất thải y tế: Trên địa bàn huyện Vạn Ninh có 01 Bệnh viện Đa khoa huyện Vạn Ninh, 01 Phòng khám Đa khoa Khu vực Tu Bông, 13 Trạm Y tế xã, thị trấn. Rác thải phát sinh từ hoạt động y tế được thu gom, lưu giữ và xử lý theo quy định. Trong năm 2024, chất thải y tế lây nhiễm phát sinh là 3.578 kg, chất thải y tế không lây nhiễm phát sinh là 10 kg. Toàn bộ chất thải nguy hại được tập trung về khu lưu giữ chất thải nguy hại, phân theo từng loại, có dán mã, tên loại chất thải theo quy định. Trước năm 2016, Bệnh viện đa khoa huyện Vạn Ninh xử lý rác thải y tế bằng lò đốt chất thải rắn y tế. Từ năm 2016 đến nay, hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Khánh Hòa thu gom rác thải y tế tại Bệnh viện, phòng khám đa khoa khu vực Tu Bông, 13 Trạm Y tế xã, thị trấn để xử lý theo đúng quy định.

Chất thải thuốc bảo vệ thực vật: Phát sinh trong quá trình trồng trọt được thu gom tại các buy chứa đặt tại các cánh đồng. Các buy chứa này làm bằng bê tông, có lót đáy và nắp đậy, tổng khối lượng địa bàn huyện Vạn Ninh khoảng 687 kg/năm. UBND các xã hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Khánh Hòa thu gom và xử lý theo quy định với tần suất 01 lần/năm.

 - *Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn*:

Trên cơ sở kế hoạch thu gom và xử lý rác thải, các văn bản tuyên truyền của huyện và Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch triển khai phân loại rác tại nguồn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong đó phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ban ngành, Mặt trận, đoàn thể và các ban thôn triển khai phương án và hướng dẫn cho nhân dân thực hiện phương án có hiệu quả nhất. Qua quá trình triển khai thực hiện, công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn đã đạt được kết quả đáng kể: Từ số lượng chỉ vài hộ gia đình tham gia, đến nay đã có 17.324/38.246 hộ tham gia, đạt tỷ lệ 45,3%; ý thức người dân đã được nâng lên, người dân có trách nhiệm hơn trong công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn. Sau phân loại, chất thải thực phẩm được tận dụng lại cho gia súc, gia cầm ăn hoặc làm phân hữu cơ bón cho cây trồng, chất thải nhựa tái chế tận dụng bán cho các cơ sở thu mua phế liệu, nhờ vậy tiết kiệm nguồn tài nguyên cũng như hạn chế khối lượng chất thải ra môi trường.

- *Có mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã*:

Trên địa bàn huyện có 01 mô hình tái chế phụ phẩm nông nghiệp tại thôn Hiền Lương, xã Vạn Lương của hộ ông Nguyễn Hoài Nam. Cơ sở của ông Nam liên kết với gần 300 xã viên của Hợp tác xã nông nghiệp kinh doanh tổng hợp Vạn Lương 1 để thu mua rơm rạ, dùng máy cuộn và đóng thành bánh để bán. Sản lượng trung bình hàng năm đạt khoảng 50 nghìn cuộn, tương đương 650 tấn (*vụ Đông Xuân và vụ Hè Thu khoảng 21 nghìn cuộn, vụ Mùa khoảng 8 nghìn cuộn; trung bình 13kg/cuộn*). Rơm sau khi được đóng bánh sẽ được trữ trong nhà kho và bán ra thị trường cả trong, ngoài tỉnh để phục vụ nhiều mục đích như: Làm thức ăn cho gia súc, trồng nấm, phân bón ủ gốc cây cà phê,… Mô hình đã giúp cho các xã viên có thêm thu nhập từ việc bán rơm, tạo công ăn việc làm cho hơn 06 lao động tại địa phương. Bên cạnh đó, rơm rạ được thu mua tại ruộng, người dân không còn đốt như trước đây nên giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường không khí.

- *Về công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp*:

Trên địa bàn huyện, các hộ gia đình xử lý nước thải sinh hoạt chủ yếu bằng bể tự hoại. Một số khu vực trung tâm xã và khu vực đô thị (*thị trấn Vạn Giã và xã Đại Lãnh*), các khu tái định cư đã xây dựng hệ thống cống thoát nước mưa, được xả ra sông, suối rồi đổ trực tiếp ra biển; còn lại nước mưa một phần thoát tự nhiên theo các khe rãnh ra kênh mương, sông suối trong khu vực, một phần tự thấm vào đất. Nước thải y tế của Bệnh viện Đa khoa huyện và các cơ sở y tế đã có bể xử lý cục bộ đạt tiêu chuẩn trước khi xả ra ngoài môi trường theo hệ thống mương thoát nước chung, đảm bảo yếu tố về môi trường. Các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp phân tán, cơ sở sản xuất, làng nghề trên địa bàn, các khu chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đa số đã có hệ thống xử lý nước thải cục bộ trước khi xả thải ra môi trường nhưng hiệu quả chưa cao, vẫn còn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. UBND huyện Vạn Ninh đã rà soát, kiểm tra và quy hoạch và đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước thải sinh hoạt tại thôn Tân Đức Đông, xã Vạn Lương để xử lý nước sinh hoạt đảm bảo các tiêu chí theo quy định trước khi xả ra môi trường.

- *Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường*:

Trên địa bàn huyện Vạn Ninh có 01 khu công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (*Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng*) và 01 làng nghề được UBND tỉnh Khánh Hòa công nhận (*Làng nghề xoi trầm hương thôn Phú Hội 1, xã Vạn Thắng*).

Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ tại Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 18/3/2024; HĐND tỉnh Khánh Hòa đã thông qua Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng tại Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 06/11/2024; trong đó phần diện tích Khu công nghiệp nằm trên địa bàn huyện Vạn Ninh là 242,41 ha; có bố trí 36,51 ha đất cây xanh, chiếm tỷ lệ 12,69% diện tích toàn khu và bố trí 7,13 ha đất xây dựng trạm xử lý nước thải với công suất 11.000 m3/ngđ. Trong thời gian đến, UBND huyện Vạn Ninh thường xuyên kiểm tra, yêu cầu nhà đầu tư xây dựng, đưa dự án đi vào hoạt động đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường.

Làng nghề xoi trầm hương thôn Phú Hội 1, xã Vạn Thắng được UBND tỉnh Khánh Hòa công nhận tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 07/9/2016. UBND xã Vạn Thắng đã xây dựng Phương án bảo vệ môi trường Làng nghề xoi trầm hương thôn Phú Hội 1 và được UBND huyện Vạn Ninh phê duyệt tại Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 29/12/2023. Bên cạnh đó, UBND xã Vạn Thắng đã thành lập Tổ tự quản về bảo vệ môi trường Làng nghề xoi trầm hương thôn Phú Hội 1 tại Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 06/12/2023, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 06/12/2023. UBND huyện Vạn Ninh đã đầu tư xây dựng Nhà trưng bày giới thiệu sản phẩm làng nghề tại thôn Phú Hội 1, xã Vạn Thắng.

+ Chất thải phát sinh của làng nghề chủ yếu là nước thải sinh hoạt của công nhân (7 m3/ngđ ), nước thải trong quá trình sản xuất (10 m3/ngđ) được các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân xử lý thông qua bể lắng tự hoại 3 ngăn trước khi xả ra môi trường; chất thải rắn trong sinh hoạt (156 kg/ngđ) được tập trung, giao cho công ty vệ sinh môi trường thu gom, xử lý theo quy định; đối với khí bụi phát sinh khi xay nguyên liệu xác cây gió bầu tại một số cơ sở được các doanh nghiệp bố trí máy hút bụi xử lý. Làng nghề không phát sinh chất thải nguy hại, không gây ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí…) ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

+ Các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm từ trầm hương đã thực hiện đăng ký môi trường cho cơ sở sản xuất và được UBND xã Vạn Thắng xác nhận theo quy định. Đối với các hộ gia đình, cá nhân hoạt động chủ yếu là xoi trầm hương nên không phát sinh chất thải gây ô nhiễm môi trường.

+ UBND xã Vạn Thắng thường xuyên phát động phong trào các hộ gia đình thực hiện vệ sinh đường làng ngõ xóm, đặc biệt vào những ngày lễ, đảm bảo môi trường làng nghề luôn sạch sẽ. Hàng năm, tổ chức nạo vét kênh mương trong làng nghề, đảm bảo cho việc tiêu thoát nước nhằm hạn chế ngập úng.

- *Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn*:

Thực hiện Kế hoạch số 7235/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Đề án “Trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025” theo Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Hàng năm, UBND huyện Vạn Ninh đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; đồng thời, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xây dựng các Kế hoạch và tổ chức triển khai trồng cây xanh trên cơ sở chỉ tiêu của UBND huyện giao. Các địa phương đã triển khai phong trào trồng cây, ưu tiên trồng các loại cây sao, xà cừ, keo, lộc vừng… tại các điểm dân cư nông thôn công cộng như: Trụ sở xã, nhà trẻ, trường học, Trạm y tế, nhà văn hóa - thể thao, công viên.

Qua quá trình triển khai thực hiện, diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn: Tổng diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại các điểm dân cư nông thôn trên địa bàn huyện Vạn Ninh là 558.152 m2/134.049 người, đạt tỷ lệ trung bình 4,16 m²/người.

- *Về tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định*:

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp với UBND các xã trên địa bàn huyện tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của rác thải nhựa, túi nilon đối với môi trường; phát động mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cùng thực hiện “Nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần”; Phát động phong trào huy động sự tham gia của cộng đồng trong thu gom, phân loại các sản phẩm đã sử dụng làm từ nhựa và vận chuyển đến nơi tái chế. Qua quá trình triển khai kế hoạch thu gom và tái chế chất thải nhựa trên địa bàn huyện Vạn Ninh, khối lượng chất thải nhựa được thu gom và tái chế trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ 81,48%.

- *Về điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện*:

Trên địa bàn huyện có 01 điểm tập kết rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Vạn Thạnh; các xã, thị trấn còn lại thu gom trực tiếp tại các hộ dân và vận chuyển đến bãi rác tập trung của huyện. Điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt phải phân thành 02 khu vực khác nhau để lưu giữ các loại chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại, bảo đảm không để lẫn các loại chất thải đã được phân loại với nhau. Sau đó, xe thu gom rác thải đến thu gom, vận chuyển về bãi rác tập trung của huyện. Tần suất thu gom trung bình 02 lần/tuần. Vị trí tập kết rác cách xa khu dân cư ≥ 20 m; được xây móng đá chẻ, nền xi măng, có hầm thu gom nước rỉ rác. Các điểm tập kết đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, tỷ lệ đạt 100%.

***Tự đánh giá:*** Huyện Vạn Ninh đạt tiêu chí Môi trường.

***2.8. Tiêu chí số 8: Chất lượng môi trường sống***

- *Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung:*

Trên địa bàn huyện có 6 hệ thống nước sinh hoạt phục vụ nước sạch cho 74,86% hộ dân toàn huyện. Các đơn vị cấp nước thường xuyên xét nghiệm nước theo định kỳ 3 tháng một lần, kết quả xét nghiệm tất cả các đơn vị đều có các chỉ tiêu xét nghiệm đạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

*- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững là*: 6/6 công trình đạt tỷ lệ 100%*.*

*- Có kế hoạch/Đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện:*

UBND huyện Vạn Ninh đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thuê đơn vị tư vấn thống kê, đánh giá hiện trạng và diễn biến chất lượng nước trên địa bàn; tiến hành quan trắc, đánh giá chất lượng nước; rà soát, xác định các nguồn, khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường; dự báo chất lượng nước và đề xuất các giải pháp xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi và cải thiện môi trường nước mặt, bảo vệ nguồn nước trên địa bàn. Qua kết quả quan trắc và đánh giá chất lượng nước quan trắc năm 2024 thông qua chỉ số WQI cho thấy: Đa số nguồn nước trên địa bàn huyện Vạn Ninh có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.

 Trên cơ sở đó, UBND huyện đã phê duyệt Đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện tại Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 29/11/2024. Trong thời gian đến, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn tiếp tục kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện theo đề án được duyệt.

- *Cảnh quan, không gian trên địa bàn toàn huyện đảm bảo sáng - xanh - sạch – đẹp, an toàn*:

UBND huyện đã tập trung cao cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chỉnh trang cảnh quan, bảo vệ và giữ gìn môi trường sống xanh - sạch - đẹp. Đến nay, tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tổ chức tốt hoạt động thu gom rác thải, tổng vệ sinh môi trường. Thông qua phát động và tổ chức phong trào trồng cây bóng mát và trồng hoa bên lề các trục đường chính, đường xã, thôn. Toàn huyện, đã có trên 276,37 km đường giao thông được trồng cây xanh, hoa, kiểng các loại, đạt 88,45%. Đường trung tâm xã và các tuyến đường trong khu dân cư được lắp điện chiếu sáng trên 61%.

- *Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm*:

11/11 xã duy trì mức độ đạt chỉ tiêu 17.10 trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới và 02/11 xã duy trì chỉ tiêu 18.4, 18.5 trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao (*Vạn Hưng, Vạn Phú*). Tỷ lệ cơ sở tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm theo quy định, đạt tỷ lệ 100%.

***Tự đánh giá:***Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí Chất lượng môi trường sống.

***2.9. Tiêu chí số 9: Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công***

- Đảng bộ, chính quyền huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

+ Đảng bộ huyện Vạn Ninh xếp loại chất lượng Hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Quyết định số 1178-QĐ/TU ngày 31/01/2024 của Tỉnh ủy Khánh Hòa.

+ Tập thể lãnh đạo UBND huyện Vạn Ninh được đánh giá, xếp loại chất lượng Hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Quyết định số 1179-QĐ/TU ngày 31/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa.

- 100% tổ chức chính trị - xã hội của huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023.

+ Hội Cựu chiến binh huyện được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023.

- Trong 03 năm liên tục (*từ năm 2022 đến năm 2024*), công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của huyện đều được đánh giá ở mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đảm bảo an ninh, trật tự:

Hằng năm, Huyện ủy, UBND huyện ban hành các Nghị quyết lãnh đạo, Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn huyện, đề ra các giải pháp cụ thể để chỉ đạo các lực lượng tham gia phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; chỉ đạo lực lượng Công an từ huyện đến cơ sở triển khai nhiều kế hoạch, giải pháp nhằm kiềm chế sự gia tăng của tội phạm về trật tự xã hội; tổ chức nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp quyết liệt các loại tội phạm; các vụ, việc đều được phát hiện và điều tra, xử ký kịp thời; tỷ lệ điều tra, khám phá án cao; công tác tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ được tăng cường nhằm kiềm tỏa, hạn chế các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật.

Cấp ủy, chính quyền và nhân dân 11/11 xã trên địa bàn huyện thực hiện tốt các nội dung trong chỉ tiêu 19.2 thuộc tiêu chí 19 về Quốc phòng và An ninh. Hàng năm, Đảng ủy và UBND các xã chủ động ban hành nghị quyết, xây dựng kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở; lực lượng Công an xã đã làm tốt công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương các chủ trương, biện pháp, kế hoạch thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tham mưu UBND xã tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình, tổ chức tự quản về ANTT, nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình theo hướng “tự phòng, tự quản, tự hòa giải ở cơ sở”, góp phần vào công tác đảm bảo ANTT ở cơ sở đạt hiệu quả.

+ Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy Đảng, sự điều hành của UBND, sự phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát huy hiệu quả, công tác bảo đảm an ninh, trật tự đảm bảo. Trong năm, 100% số xã nông thôn mới trên địa bàn huyện (11/11 xã) đạt chỉ tiêu 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025. Trong đó, có 02/11 xã đạt chỉ tiêu 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao là xã Vạn Hưng và xã Vạn Phú (đạt tỷ lệ 18,2%).

+ Năm 2024, trên địa bàn huyện Vạn Ninh xảy ra 79 vụ phạm tội về TTXH, giảm 54 vụ so với cùng kỳ năm 2023, tỷ lệ giảm 59,4%. Tai nạn giao thông xảy ra 01 vụ, giảm cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2023; tệ nạn xã hội kiềm chế và số vụ cháy, nổ giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2023, tỷ lệ giảm 50%.

+ Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện được giữ vững ổn định, không có khiếu kiện đông người kéo dài, khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.

- *Có dịch vụ công trực tuyến một phần*:

UBND huyện có cung cấp 160 TTHC trực tuyến mức độ 3 trở lên, cụ thể: Kết quả giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3, 4: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/12/2024, số lượng hồ sơ đã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến và trực tiếp là 1.735/2.338, đạt 74,21%.

- *Huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định*:

Huyện Vạn Ninh đã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “Tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh. Cụ thể:

+ Có 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện được ban hành đúng quy định pháp luật; 100% văn bản hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân do chính quyền cấp huyện ban hành bảo đảm đúng quy định pháp luật.

+ Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định pháp luật. Tỷ lệ thông tin được công khai kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật là 100%. Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật là 100%.

+ Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là 100%. Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện 100% Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tỷ lệ báo cáo viên pháp luật cấp huyện được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật đạt 100%. Tỷ lệ tập huấn viên cấp huyện về hòa giải ở cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở và phương pháp tập huấn đạt 100%.

+ Trong năm 2023, trên địa bàn huyện có 06/06 người thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý có yêu cầu trợ giúp pháp lý và được Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hoà trợ giúp pháp lý (*trong đó, 02 người yêu cầu thuộc diện trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng; 04 người yêu cầu thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý với hình thức tư vấn pháp luật - lĩnh vực đất đai, hôn nhân và gia đình*).

***Tự đánh giá:***Huyện Vạn Ninh đạt chuẩn tiêu chí Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công.

**3. Kết quả huy động nguồn lực thực hiện Chương trình:**

Tổng các nguồn vốn đầu tư trực tiếp vào Chương trình nông thôn mới do địa phương thực hiện: 3.699.158 triệu đồng,

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 220.155 triệu đồng, chiếm 5,95%.

- Ngân sách cấp tỉnh: 677.699 triệu đồng, chiếm 18,32%.

- Ngân sách huyện: 737.518 triệu đồng, chiếm 19,94%.

- Ngân sách xã: 189.551 triệu đồng, chiếm 5,13%.

- Vốn lồng ghép: 2.218 triệu đồng, chiếm 0,06%.

- Vốn tín dụng: 1.646.881 triệu đồng, chiếm 44,52%.

- Doanh nghiệp: 134.350 triệu đồng, chiếm 3,63%.

- Cộng đồng dân cư: 90.786 triệu đồng, chiếm 2,45%. Cụ thể:

+ Tiền mặt: 27.000 triệu đồng.

+ Hiến đất: 161.948 m2 đất. Quy ra tiền: 62.674 triệu đồng.

+ Ngày công 2.781 ngày công. Quy ra tiền: 1.112 triệu đồng.

- Ngoài ra, từ khi triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện đã tổ chức tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đóng góp 562 triệu đồng để thực hiện 81 mô hình khu dân cư tự quản. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận huyện đã vận động hỗ trợ xây dựng mới 430 nhà với số tiền 15.365 triệu đồng, sửa chữa 19 nhà với số tiền 312 triệu đồng; tặng quà tết cho các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn 3.268 suất với tổng giá trị 1.634 triệu đồng; hỗ trợ tiền cho 143 em học sinh nghèo với số tiền 143 triệu đồng;…

Công tác cứu trợ: Cơn bão số 12 đổ bộ vào tỉnh Khánh Hòa *(ngày 04/11/2017)* tiếp nhận hàng hóa, hỗ trợ người dân khắc phục khó khăn, xây dựng và sửa chữa nhà ở với số tiền 6.967 triệu đồng. Hưởng ứng các đợt phát động quyên góp hỗ trợ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và cứu trợ nhân dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch với số tiền 3.458 triệu đồng (*trong đó 2.274 triệu đồng hỗ trợ cho các trường hợp trên địa bàn huyện, 1.184 triệu đồng chuyển về Mặt trận tỉnh*); vận động hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn của tỉnh Điện Biên với số tiền hơn 115 triệu đồng.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

**1. Những mặt đã làm được:**

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được xác định là một trong những chương trình phát triển kinh tế xã hội trọng tâm của huyện; được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của các sở, ngành tỉnh trong hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới. Với sự nỗ lực cố gắng không ngừng của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và sự hưởng ứng vào cuộc của người dân trong triển khai thực hiện chương trình. Đến nay, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được cả hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn huyện đồng tình ủng hộ, tích cực tham gia bằng các việc làm cụ thể và đạt được một số kết quả tích cực.

- Diện mạo nông thôn trên địa bàn huyện nói chung và các xã nói riêng đã có nhiều đổi mới, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn phát triển nhanh. Cụ thể: Về giao thông nông thôn: 100% các tuyến đường trục xã, đường thôn, liên thôn được nhựa hóa, bê tông hóa; 93,41% các tuyến đường ngõ, xóm được đầu tư đạt tiêu chuẩn; 93,71% các tuyến đường nội đồng đã được cứng hóa. Về Thủy lợi 100% (11/11 xã) số xã đạt chuẩn về tiêu chí thủy lợi và phòng chống thiên tai, tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được tưới chủ động đạt tỷ lệ 97,91%, tiêu chủ động đạt 98,03%. Về Y tế, 100% trạm y tế đạt chuẩn, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị được đầu tư đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khám chữa bệnh. Về giáo dục có số lượng trường đạt chuẩn quốc gia tăng lên từ 04 trường lên 29 trường. Trên địa bàn huyện không còn nhà tạm, dột nát, tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố đạt 100%.

- Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và từng bước nâng cao, thu nhập bình quân đầu người toàn huyện năm 2024, đạt 60,98 triệu đồng/người/năm, tăng 49,01 triệu đồng so với khi bắt đầu thực hiện chương trình năm 2011 là 11,97 triệu đồng/người/năm.

- Thu ngân sách hàng năm luôn vượt chỉ tiêu đề ra, năm 2024 đạt 200.304 triệu đồng; các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển; công tác giảm nghèo, chính sách xã hội được thực hiện tốt, tỷ lệ Nghèo đa chiều đến cuối năm 2024 còn 3,09%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 95,48%, trong đó, lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 48,84%. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt được những kết quả tích cực. Bộ máy chính quyền các cấp tiếp tục được đổi mới, ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được nâng cao; khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố, tăng cường.

 - Các mục tiêu về Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện được thực hiện đúng định hướng, đạt kết quả khả quan, quan trọng là có sự đồng lòng chung sức của người dân trong xây dựng nông thôn mới; hình thành con người mới, diện mạo mới, sức sống mới,... từng bước xóa dần khoảng cách giữa khu vực thành thị và nông thôn.

- Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới được tổ chức thường xuyên, đa dạng, sát với thực tiễn nhu cầu; qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện được nâng lên rõ rệt, tạo được sự đồng thuận cao đối với việc *“Chung sức xây dựng nông thôn mới”*, nhân dân đồng tình hưởng ứng.

- Thực hiện tốt đa dạng hóa huy động mọi nguồn lực để đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại phục vụ có hiệu quả yêu cầu về phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp được quan tâm đổi mới theo hướng tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, cơ cấu kinh tế huyện chuyển biến tích cực theo hướng giảm tỷ trọng ngành nông, lâm, thủy sản, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ để tăng hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập người dân, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh và bền vững.

- Chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường ngày càng được nâng cao, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và ngày càng phát triển, môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự xã hội được đảm bảo, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, dân chủ cơ sở được phát huy.

**2. Một số mô hình tiêu biểu của huyện:**

- *Mô hình “Nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc”*: Mô hình được triển khai lần đầu vào năm 2022 tại xã Vạn Hưng và đến nay đã được nhân rộng tại nhiều địa phương trên địa bàn huyện. Việc ứng dụng công nghệ xử lý đảm bảo chất lượng nguồn nước, vệ sinh môi trường, ứng dụng nhiều máy móc, trang thiết bị hiện đại và quy trình sản xuất an toàn giúp tăng năng suất và sản lượng trên một đơn vị diện tích so với phương pháp nuôi tôm truyền thống, cũng như giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước, dịch bệnh, thân thiện với môi trường và được xác định là công nghệ sinh học theo hướng mới, là giải pháp để phát triển bền vững ngành nuôi trồng thủy sản quy mô công nghiệp tại địa phương trong những năm tới. Cụ thể đối với mô hình ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc trong nuôi tôm thẻ chân trắng 02 giai đoạn năng suất bình quân 38 tấn/ha nuôi/ vụ và 03 giai đoạn đạt năng suất bình quân 45 tấn/ha nuôi/vụ.

- *Mô hình “Nuôi cá biển bằng lồng HDPE”*: Mô hình được triển khai thí điểm trên địa bàn huyện Vạn Ninh từ năm 2020, qua thực tế triển khai thực hiện cho thấy ngoài những hiệu quả về kinh tế, lồng tròn HDPE còn lợi thế hơn lồng truyền thống là nằm độc lập, giúp vùng nuôi thông thoáng hơn, tạo môi trường nuôi tốt hơn so với các bè nuôi kết từ hàng chục ô lồng với nhau. Ngoài ra, nhựa HDPE được đánh giá thân thiện với môi trường và có độ bền cao hơn so với lồng truyền thống. Đặc biệt, nhờ chống chịu tốt hơn với sóng gió, lồng HDPE có thể đặt nuôi tại các vùng biển hở, xa bờ giúp đàn cá nuôi sinh trưởng và phát triển tốt hơn, từ đó nâng cao được tỷ lệ sống. Cụ thể đối với lồng tròn có đường kính 10m, thể tích lồng 500m3, sản lượng thu hoạch khoảng 4,5 tấn cá bớp/vụ nuôi.

- *Mô hình “Cánh đồng mẫu sản xuất lúa năng suất cao”*: Mô hình được triển khai lần đầu tiên vào năm 2014 có 02 xã tham gia với tổng diện tích sản xuất lúa năng suất cao là 72 ha (Vạn Lương 27 ha, Vạn Phú 45 ha). Đến nay có 10/11 xã nông thôn mới thực hiện mô hình cánh đồng mẫu sản xuất lúa năng suất cao kết hợp với tiêu thụ sản phẩm, với tổng diện tích là 1.020 ha. Năng suất bình quân 70 tạ/ha cao hơn bình quân khoảng 4-5 tạ/ha, lợi nhuận đem lại khoảng 41 triệu đồng/ha/vụ. Đây là mô hình hiệu quả và ổn định đem lại lợi nhuận kinh tế đối với người dân làm nông nghiệp của địa phương. Vì vậy trong thời gian tới UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các địa phương duy trì và nhân rộng diện tích tham gia chương trình này.

- *Mô hình liên kết 4 nhà:* Mô hình được các HTXNN thực hiện nhằm tăng giá trị sản phẩm của người nông dân. Mô hình bắt đầu từ năm 2018 với diện tích sản xuất ban đầu 15 ha đến cuối năm 2024 đã thực hiện với diện tích với 72 ha có 03 HTX NN tham gia (HTX NN Vạn Phú 1, HTX NN kinh doanh tổng hợp Vạn Phú 3 và HTX NN Xuân Sơn). Các HTX NN liên kết với các Công ty giống để sản xuất lúa giống và bao tiêu sản phẩm như Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp duyên hải Nam Trung bộ, Công ty Cổ phần tập đoàn ThaiBinh Seed – Chi nhánh miền Trung - Tây Nguyên. Phương thức liên kết như sau: Các đơn vị ký kết hợp đồng nguyên tắc với các hợp tác xã sản xuất giống, trong đó giá tại thời điểm thu mua cao hơn giá thị trường cộng 1.000-1.600 đồng/kg lúa. Các đơn vị thu mua chịu trách nhiệm cung cấp lúa giống, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất và công tác thu hoạch lúa cho các HTX NN và người tham gia mô hình. Thời điểm các Công ty thanh toán tiền cho các hợp tác xã là trong vòng 15 ngày kể từ ngày cân sản phẩm.

- *Mô hình trồng rau thủy canh theo tiêu chuẩn VietGAP của Công ty TNHH Vườn Lá Xanh tại thị trấn Vạn Giã:* Với tổng diện tích 3.000 m2, mô hình chuyên trồng các loại rau như: Rau muống, rau dền, rau cải các loại, rau xà lách, …. Áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, sản lượng 24 tấn/năm, thời gian thu hoạch quanh năm. Sản phẩm của mô hình được bán qua hệ thống cửa hàng rau sạch trên địa bàn thành phố Nha Trang và Siêu thị Lotte Mart.

- Mô hình “*Cổng trường an toàn giao thông*” được xây dựng ở 11/11 xã nông thôn mới đã phát huy tác dụng, góp phần giảm thiểu tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường; giảm thiểu tình trạng tai nạn giao thông. Thông qua mô hình giúp xây dựng môi trường giao thông an toàn, thân thiện, góp phần đẩy lùi tình trạng vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông. Đồng thời, sớm hình thành ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho học sinh ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường.

- *Mô hình “Camera giám sát an ninh trật tự”* được xây dựng ở 07/11 xã *(Vạn Long, Vạn Khánh, Vạn Thắng, Vạn Phú, Vạn Lương, Vạn Hưng, Xuân Sơn)*. Nội dung của mô hình là trang bị một thiết bị đầu thu và màn hình tiếp nhận dữ liệu các camera ở khu dân cư về công an xã để theo dõi. Trong đó camera ở khu dân cư bao gồm camera do UBND xã lắp đặt tại các vị trí trọng yếu và do các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hộ gia đình tự lắp đặt tại nơi sinh sống, làm việc. Kết quả của việc thực hiện mô hình đã giúp cho an xã rà soát, cung cấp trên dữ liệu ghi hình hỗ trợ công tác xác định vụ việc liên quan đến lĩnh vực điều tra, xử lý tai nạn giao thông và dữ liệu ghi hình hỗ trợ xác định các đối tượng vi phạm pháp luật chuyển cơ quan chức năng. Đồng thời công tác lắp đặt camera an ninh đã góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa, phát hiện đấu tranh tố giác tội phạm, đảm bảo tình hình ANTT trên địa bàn, góp phần hoàn thành tiêu chían ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới. Đây là mô hình mang lại hiệu quả cao trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và sẽ tiếp tục nhân rộng trong các xã còn lại trên đìa bàn huyện.

**3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:**

- Qua hơn 13 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, dù thu nhập người dân tăng và đảm bảo yêu cầu tiêu chí về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao. Tuy nhiên, việc tiếp cận với nhu cầu cuộc sống ngày càng tăng của người dân trong tình hình phát triển kinh tế - xã hội còn chưa đồng đều, có lúc có nơi còn hạn chế.

- Xây dựng nông thôn mới dựa trên nền tảng phát triển sản xuất nông nghiệp; công nghiệp, thương mại, dịch vụ và ngành nghề nông thôn phát triển chưa đa dạng; sản xuất nông nghiệp với quy mô nhỏ, việc thực hiện liên kết trong sản xuất giữa doanh nghiệp và nông dân vẫn còn thiếu tính bền vững, nhất là khi giá bán sản phẩm trên thị trường biến động theo hướng giảm thì phần thiệt hại luôn thuộc về người nông dân trực tiếp sản xuất, nên việc đầu tư tái sản xuất mở rộng quy mô còn hạn chế.

- Vẫn còn một số ít người dân chưa hiểu đầy đủ về chủ trương, nhất là vai trò chủ thể của mình trong xây dựng nông thôn mới. Việc huy động nguồn lực thực hiện Chương trình còn gặp khó khăn.

- Các tổ chức lãnh đạo, điều hành, giúp việc tuy đã được thành lập ở các cấp tuy nhiên cán bộ còn kiêm nhiệm nhiều việc, nên công tác tham mưu chỉ đạo có lúc có nơi chưa kịp thời.

**4. Bài học kinh nghiệm:**

*Một là:* Xây dựng nông thôn mới trước hết phải làm tốt công tác tuyên truyền để cả hệ thống chính trị và Nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ về chủ trương xây dựng nông thôn mới; đồng thời, giúp người dân hiểu rõ vai trò trách nhiệm của mình là chủ thể trong việc thực hiện và thụ hưởng từ chương trình. Đây là yếu tố quyết định thành công của Chương trình.

*Hai là:* Để thực hiện xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả cao cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của các cấp ủy, chính quyền, vai trò nòng cốt của Mặt trận và các tổ chức chính trị và dự đồng lòng, quyết tâm của cả hệ thống chính trị toàn huyện.

*Ba là:* Thực hiện xây dựng nông thôn mới luôn gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng; xây dựng các vùng sản xuất tập trung phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; tạo môi trường thuận lợi thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

*Bốn là:* Xây dựng nông thôn mới phải trên cơ sở lồng ghép các chương trình, dự án khác đang triển khai ở địa bàn, nhất là sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các tổ chức tín dụng và nguồn huy động hợp pháp khác, đặc biệt là nguồn lực từ các doanh nghiệp thông qua hình thức thu hút đầu tư, liên doanh, liên kết sản xuất.

*Năm là:* Cần chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức xây dựng nông thôn mới cho đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp xã; đội ngũ cán bộ cơ sở càng năng động, sáng tạo thì kết quả thực hiện càng tích cực và đạt hiệu quả càng cao.

*Sáu là:* Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn thực hiện chưa tốt, không hoàn thành nhiệm vụ.

*Bảy là:* Phát huy dân chủ, xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”.

**IV. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HUYỆN VẠN NINH ĐẾN NĂM 2030**

**1. Định hướng:**

Định hướng đến năm 2030 huyện Vạn Ninh trở thành Thị xã với khu vực nội thị bao gồm 10 đơn vị hành chính cấp xã sẽ phát triển thành phường bao gồm: thị trấn Vạn Giã, xã Đại Lãnh, xã Vạn Phước, xã Vạn Long, xã Vạn Khánh, xã Vạn Thắng, xã Vạn Bình, xã Vạn Phú, xã Vạn Lương, xã Vạn Hưng và khu vùng nông thôn gồm 03 xã Xuân Sơn, xã Vạn Thạnh, xã Vạn Thọ. Tạo nền tảng để đến năm 2045, Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp theo định hướng Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.

**2. Giải pháp thực hiện:**

***2.1. Tăng cường đào tạo và chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn:***

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn đó là:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề. Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp và nhân dân về đào tạo nghề theo các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới; đào tạo nghề hệ trung cấp để nâng cao chất lượng lao động, tăng thu nhập của người dân góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Ưu tiên dạy nghề cho người khuyết tật, các đối tượng chính sách *(nữ, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc diện được hỗ trợ chính sách người có công với cách mạng…),* đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới tại địa phương trung bình 200 lao động/năm. Đổi mới và nâng cao chất lượng dạy nghề, hiệu quả dạy nghề. Gắn chặt việc đào tạo nghề với giải quyết việc làm và thu nhập của người lao động.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo.

- Phát triển các hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Liên kết với các cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp tạo việc làm cho người lao động sau khi học nghề. Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn theo Luật Việc làm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

***2.2. Tập trung phát triển kinh tế, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội:***

Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư phát triển khu Kinh tế Vân Phong​.Tập trung nguồn lực hoàn thành các công trình đầu tư hạ tầng trọng điểm, nhất là hạ tầng giao thông, du lịch và các khu tái định cư. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, chủ động phối hợp các sở, ngành của tỉnh cải thiện môi trường đầu tư, xúc tiến đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược, các ngành nghề thu hút theo mô hình Khu công nghiệp sinh thái, Khu công nghiệp công nghệ cao. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án đầu tư; chú trọng công tác chuyển đổi nghề cho người dân ảnh hưởng bởi dự án, công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu việc làm, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và định hướng phát triển chung của tỉnh.

Triển khai phát triển hạ tầng Khu công nghiệp sản xuất tập trung Dốc Đá Trắng; lựa chọn phát triển các ngành công nghiệp, sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng, tiêu tốn ít tài nguyên, thân thiện môi trường, có khả năng tạo ra giá trị kinh tế cao. Thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế của huyện như: Công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng; công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản; nước tinh khiết, sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, các sản phẩm từ yến sào... Phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống gắn với các điểm du lịch và sản xuất hàng xuất khẩu (mây tre đan, đồ gỗ mỹ nghệ, chế tác trầm hương,...); khuyến khích sản xuất, chế biến các loại nguyên liệu tại chỗ không ảnh hưởng đến môi trường.

***2.3. Đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn***

Tập trung phát triển du lịch sinh thái biển đảo, du lịch cộng đồng và du lịch di sản văn hóa; phấn đầu huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.

***2.4. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất:***

Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng liên kết chuỗi giá trị; hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp cho khu vực nông thôn. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Chú trọng các loại thủy sản có giá trị kinh tế cao; ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và chuyển đổi số trong ngành thủy sản. Xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ chế biến sản phẩm thủy sản bền vững. Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách, giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực tổ chức sản xuất, từng bước tiếp cận thị trường bền vững theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); ưu tiên phát triển các sản phẩm có lợi thế của địa phương nhằm phát huy bản sắc, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và niềm tự hào của người dân, thúc đẩy tổ chức và đảm bảo giá trị của cộng đồng trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là phát triển mô hình du lịch cộng đồng ở nông thôn. Hoàn thiện sản phẩm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bao bì, nhãn mác gắn với truy xuất nguồn gốc, thương hiệu địa phương và nhãn hiệu hàng hóa; tăng cường áp dụng công nghệ số trong quản lý và thương mại sản phẩm để từng bước đẩy mạnh thương hiệu OCOP trên thị trường trong nước và hướng đến thị trường xuất khẩu.

- Nâng cao trình độ nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số, công nghệ thông tin trong các khâu của chuỗi giá trị, … sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, lao động, nâng cao giá trị gia tăng, sức cạnh tranh và phát triển bền vững của ngành. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác nghiên cứu khoa học công nghệ, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh nông nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường.

***2.5. Giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn:***

Xây dựng bộ đội địa phương, DQTV, DBĐV đủ số lượng, chất lượng, độ tin cậy cao đảm bảo cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu bảo vệ cấp ủy, chính quyền địa phương.

Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của LLVT huyện trong thực hiện các nhiệm vụ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo 100% xã đạt vững mạnh về quốc phòng địa phương hằng năm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động cán bộ và nhân dân đề cao cảnh giác, tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và các quy định về sử dụng mạng xã hội.

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các mô hình phòng chống tội phạm; xây dựng củng cố, nâng chất và giữ vững các cơ quan, đơn vị an toàn về an ninh trật tự. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản bảo vệ an ninh trật tự ở địa phương.

Kịp thời phát hiện đấu tranh triệt phá các tổ chức, băng nhóm tội phạm cướp giật, cho vay lãi nặng, tín dụng đen, trộm cắp, buôn bán người, hoạt động mại dâm, chú ý các xã có địa bàn giáp ranh.Củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng chống tội phạm trên địa bàn trong đó tập trung mô hình Camera phòng chống tội phạm và chốt dân phòng.

UBND huyện Vạn Ninh kính báo cáo ./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhân:**- Như trên;- Sở Nông nghiệp và PTNT;- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;- Chủ tịch UBND huyện (b/c);- Mặt trận và các đoàn thể huyện;- Các phòng chuyên môn;- Điện lực Vạn Ninh;- Chi cục Thống kê Vạn Ninh;- Lưu: VT, KT, L.  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Thanh Sơn** |



Quét mã QR để tải Dự thảo Báo cáo Kết quả thực hiện xây dựng huyện nông thôn mới đến năm 2024 của huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa